

CÔNG TY TRUYỀN TẢI ĐIỆN 1
PHIẾU XỬ LÝ CÔNG VĂN

SỐ CÔNG VĂN ĐẾN :736...

Ngày 11 Tháng 02 Năm 2015

VĂN PHÒNG TRÌNH GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Kc p ĐĐ

- Sao gửi KT, AT, KH, TTBVC.
- Truy vấn t/liên truy ctg.

10/15 Ab

TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY
TRUYỀN TẢI ĐIỆN QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **0578**/EVNNPT-KT

Hà Nội, ngày **10-02-2015**

V/v quy định về phân cấp quyền điều khiển, quyền kiểm tra và phối hợp thực hiện thao tác các thiết bị điện trong hệ thống điện Quốc gia.

CÔNG TY TRUYỀN TẢI ĐIỆN 1
CÔNG VĂN BẢN
Số:..... 736
Ngày..... 11tháng..... 2năm 2015

Kính gửi:

- Công ty Truyền tải điện 1, 2, 3, 4;
- Ban Quản lý Dự án các công trình điện Miền bắc, trung, nam.

Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia (EVNNPT) nhận được văn bản số 342/EVN-ĐĐQG-KTSX ngày 22/01/2015 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc quy định về phân cấp quyền điều khiển, quyền kiểm tra và phối hợp thực hiện thao tác các thiết bị điện trong hệ thống điện Quốc gia trên cơ sở thực hiện các thông tư của Bộ Công thương: số 40/2014/TT-BCT ngày 05/11/2014; 44/2014/TT-BCT ngày 28/11/2014; 28/2014/TT-BCT ngày 15/9/2014.

EVNNPT yêu cầu các đơn vị triển khai thực hiện các hạng mục có liên quan tới đơn vị mình trong công văn số 342/EVN-ĐĐQG-KTSX có đính kèm.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc cần kịp thời báo cáo để EVNNPT trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐTV (để báo cáo);
- Ban TGD;
- Các Ban của EVNNPT;
- Lưu: VT, KT.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

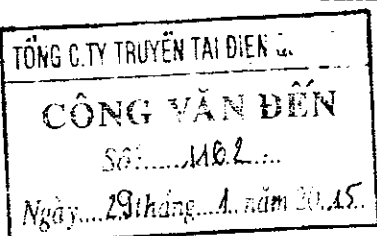


Nguyễn Tuấn Tùng

Số: 342 /EVN-ĐĐQG-KTSX
V/v quy định về phân cấp quyền điều
khiển, quyền kiểm tra và phối hợp thực
hiện thao tác các thiết bị điện trong hệ
thống điện Quốc gia

Hà Nội, ngày 28 tháng 01 năm 2015

Kính gửi:



- Tổng Công ty Truyền tải điện Quốc gia;
- Các Tổng công ty Phát điện;
- Các Công ty Phát điện trực thuộc EVN;
- Các Tổng công ty Điện lực;
- Các Ban Quản lý dự án nguồn điện;
- Công ty Mua bán điện.

Căn cứ Thông tư quy định quy trình Điều độ hệ thống điện Quốc gia số 40/2014/TT-BCT ngày 05/11/2014 của Bộ Công Thương quy định về phân cấp quyền điều khiển, quyền kiểm tra trong hệ thống điện (HTĐ) Quốc gia; Thông tư quy định quy trình thao tác hệ thống điện Quốc gia số 44/2014/TT-BCT ngày 28/11/2014 của Bộ Công Thương quy định về trình tự thực hiện thao tác các thiết bị điện của trạm điện, nhà máy điện, lưới điện trong HTĐ Quốc gia; Thông tư quy định quy trình xử lý sự cố hệ thống điện Quốc gia số 28/2014/TT-BCT ngày 15/09/2014 của Bộ Công Thương quy định về nguyên tắc và trình tự thực hiện xử lý sự cố trong HTĐ Quốc gia.

Căn cứ các yêu cầu về vận hành HTĐ Quốc gia trong giai đoạn hiện nay và thời gian sắp tới.

Tập đoàn Điện lực Việt Nam quy định cụ thể về phân cấp quyền điều khiển, quyền kiểm tra và phối hợp thực hiện thao tác các thiết bị điện trong HTĐ Quốc gia như sau:

1. Quy định về phân cấp quyền điều khiển

1.1. Cấp điều độ HTĐ quốc gia

Cấp điều độ HTĐ Quốc gia (ĐĐQG) do Trung tâm Điều độ HTĐ Quốc gia đảm nhận. Cấp ĐĐQG có quyền điều khiển trên toàn HTĐ Quốc gia:

- a. Các đường dây 500 kV;
- b. Đối với các trạm biến áp 500 kV, bao gồm:
 - (i) Các thiết bị có cấp điện áp 500 kV;
 - (ii) Các máy cắt tổng và các thiết bị đóng cắt đi kèm ở các phía còn lại của máy biến áp 500 kV;
 - (iii) Các thiết bị bù và các thiết bị đóng cắt đi kèm ở các phía còn lại của máy biến áp 500 kV.

- c. Công suất hữu công các tổ máy phát điện trong các nhà máy điện, bao gồm:
 - (i) Nhà máy điện có công suất đặt trên 30 MW, đấu nối vào lưới có cấp điện áp từ 110 kV trở lên;
 - (ii) Các nhà máy thủy điện bậc thang có tổng công suất đặt trên 30 MW và ít nhất một nhà máy trong nhóm có hồ điều tiết lớn hơn một tuần không phân biệt cấp điện áp đấu nối.
- d. Công suất vô công các tổ máy phát điện của một số nhà máy điện lớn. Danh sách cụ thể sẽ do cấp ĐĐQG qui định tùy theo tình hình vận hành của HTĐ quốc gia;
- e. Điện áp trên đường dây 500 kV, các nút ở các trạm 500/220 kV, các nút chính 220 kV trên HTĐ miền. Danh sách cụ thể sẽ do cấp ĐĐQG qui định tùy theo tình hình vận hành của HTĐ quốc gia.

1.2. Cấp điều độ HTĐ miền

Cấp điều độ miền (ĐĐM) do các Trung tâm Điều độ HTĐ miền Bắc, miền Trung, miền Nam đảm nhận. Cấp ĐĐM có quyền điều khiển trên HTĐ miền:

- a. Đối với các trạm biến áp 500 kV: các thiết bị có cấp điện áp 220 kV và 110 kV trừ các thiết bị thuộc điều khiển của cấp ĐĐQG;
- b. Các đường dây 220 kV và 110 kV;
- c. Đối với các trạm biến áp 220 kV, bao gồm:
 - (i) Các thiết bị có cấp điện áp 220 kV, 110 kV;
 - (ii) Các máy cắt tổng và các thiết bị đóng cắt đi kèm ở các phía còn lại của máy biến áp 220 kV, 110 kV;
 - (iii) Các thiết bị bù và các thiết bị đóng cắt đi kèm ở các phía còn lại của máy biến áp 220 kV.

(Lưu ý rõ: toàn bộ các thiết bị bù ở các phía của máy biến áp 220 kV do cấp ĐĐM điều khiển. Đối với máy biến áp 110 kV, ĐĐM chỉ điều khiển các thiết bị bù ở phía 110 kV, các phía còn lại do cấp điều độ phân phối điều khiển)

- d. Đối với các trạm biến áp 110 kV, bao gồm:
 - (i) Các thiết bị có cấp điện áp 110 kV;
 - (ii) Các máy cắt tổng và các thiết bị đóng cắt đi kèm ở các phía còn lại của máy biến áp 110 kV;

Đối với các đường dây, trạm biến áp 110 kV và trạm biến áp 220 kV của khách hàng mà chỉ đấu nối mua bán điện cho riêng khách hàng đó, cho phép ĐĐM phân cấp quyền điều khiển bằng văn bản nhưng phải giữ quyền kiểm tra.

- e. Công suất hữu công các tổ máy phát điện của các nhà máy điện, bao gồm:
 - (i) Nhà máy điện có công suất đặt trên 30 MW, đấu nối vào lưới có cấp điện áp dưới 110 kV trừ những nhà máy thuộc quyền điều khiển của cấp ĐĐQG;

- (ii) Nhà máy điện có công suất đặt từ 30 MW trở xuống, đấu nối vào lưới có cấp điện áp 110 kV;

Cấp ĐDM điều khiển công suất hữu công các tổ máy phát điện dựa trên biểu đồ do Trung tâm điều độ HTĐ Quốc gia tính toán trên cơ sở tuân thủ các qui định chung và tối ưu toàn HTĐ quốc gia.

- f. Công suất vô công của các nhà máy điện đấu nối vào lưới có cấp điện áp từ 110 kV trở lên, trừ các nhà máy mà cấp ĐĐQG đã giữ quyền điều khiển về công suất vô công;
- g. Điện áp các nút 220 kV, 110 kV trong HTĐ miền trừ các nút thuộc quyền điều khiển của cấp ĐĐQG.

1.3. Cấp điều độ lưới điện phân phối

Cấp điều độ lưới điện phân phối (ĐĐPP) do các Trung tâm điều độ của các Tổng Công ty Điện lực thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh; các phòng Điều độ của các Công ty Điện lực tỉnh, thành phố thuộc các Tổng Công ty Điện lực miền Bắc, miền Trung, miền Nam đảm nhận. Cấp ĐĐPP có quyền điều khiển trên HTĐ thuộc địa bàn quản lý đối với:

- a. Lưới điện dưới 110 kV;
Đối với các đường dây và trạm biến áp dưới 110 kV của khách hàng mà chỉ đấu nối mua bán điện cho riêng khách hàng đó, cho phép ĐĐPP phân cấp quyền điều khiển bằng văn bản nhưng phải giữ quyền kiểm tra.
- b. Công suất hữu công của các nhà máy điện có công suất đặt từ 30 MW trở xuống, đấu nối vào lưới có cấp điện áp dưới 110 kV trừ các nhà máy điện thuộc quyền điều khiển của cấp ĐĐQG, ĐDM;
- c. Công suất vô công của các nhà máy điện đấu nối vào lưới điện dưới 110 kV;
- d. Các thiết bị bù và các thiết bị đóng cắt đi kèm ở các phía hạ áp của các máy biến áp 110 kV cấp điện cho khu vực địa phương thuộc quyền điều khiển.

2. Quy định về phân cấp quyền kiểm tra

2.1. Cấp điều độ HTĐ Quốc gia

Cấp ĐĐQG có quyền kiểm tra trên toàn HTĐ Quốc gia, cụ thể như sau:

- a. Đối với các trạm biến áp 500 kV: bao gồm các thiết bị có cấp điện áp 220 kV, 110 kV thuộc quyền điều khiển của cấp ĐDM;
- b. Các đường dây 220 kV, các máy biến áp 220 kV;
- c. Đối với các trạm biến áp 220 kV, 110 kV của các nhà máy điện: bao gồm các thiết bị thuộc quyền điều khiển của cấp ĐDM;
- d. Các đường dây 110 kV nối trực tiếp các nhà máy điện thuộc quyền điều khiển của cấp ĐĐQG;
- e. Các thiết bị nhất thứ, nhị thứ ảnh hưởng đến việc huy động công suất tại các nhà máy điện thuộc quyền điều khiển của cấp ĐĐQG;
- f. Công suất hữu công của các tổ máy phát điện thuộc các nhà máy thuộc quyền điều khiển của cấp ĐDM.

2.2. Cấp điều độ HTĐ miền

Cấp ĐDM có quyền kiểm tra trên HTĐ miền đối với:

- a. Công suất hữu công và vô công của các tổ máy phát điện thuộc các nhà máy điện thuộc quyền điều khiển của cấp ĐĐPP;
- b. Các đường dây và trạm biến áp 110 kV, 220 kV của khách hàng đã được phân cấp quyền điều khiển;
- c. Các hộ sử dụng điện quan trọng trong lưới điện phân phối.

2.3. Cấp điều độ lưới điện phân phối

Cấp ĐĐPP có quyền kiểm tra trên HTĐ thuộc địa bàn quản lý đối với các trạm, đường dây phân phối đã phân cấp quyền điều khiển cho khách hàng.

3. Quy định về phối hợp thực hiện thao tác các thiết bị điện của trạm điện, nhà máy điện, lưới điện trong HTĐ Quốc gia

3.1. Thao tác theo phiếu thao tác do cấp điều độ có quyền điều khiển lập, phê duyệt và chỉ huy thực hiện

- a. Cấp điều độ có quyền điều khiển có trách nhiệm viết phiếu, duyệt phiếu và chỉ huy thực hiện phiếu thao tác khi phải phối hợp thao tác thiết bị điện tại nhiều trạm điện, nhà máy điện, trung tâm điều khiển hoặc trong trường hợp thao tác xa từ cấp điều độ có quyền điều khiển;
- b. Các đơn vị quản lý vận hành (các Công ty truyền tải điện, các Công ty quản lý lưới điện cao thế) tiếp tục duy trì bộ phận Trục vận hành (TVH) tại Công ty để tiếp nhận, bàn giao, đăng ký công tác đường dây hoặc thiết bị điện thuộc quyền quản lý của đơn vị với cấp điều độ có quyền điều khiển;
- c. Việc giao, nhận thiết bị giữa cấp điều độ có quyền điều khiển với đơn vị quản lý vận hành được thực hiện thông qua bộ phận TVH;
- d. Việc giao, nhận thiết bị giữa bộ phận TVH của đơn vị quản lý vận hành với đơn vị công tác sẽ do bộ phận TVH đảm nhận.

3.2. Thao tác theo phiếu thao tác do đơn vị quản lý vận hành lập, phê duyệt và thực hiện

- a. Đơn vị quản lý vận hành có trách nhiệm viết phiếu, duyệt phiếu và thực hiện phiếu thao tác trong nội bộ phạm vi 01 (một) trạm điện, nhà máy điện, trung tâm điều khiển. Trước khi thực hiện phiếu thao tác phải được cấp điều độ có quyền điều khiển cho phép;
- b. Sau khi thực hiện xong thao tác và làm các biện pháp an toàn cần thiết, việc giao nhận thiết bị cho đơn vị công tác làm việc do Trưởng ca nhà máy điện, Trưởng kíp hoặc Trục chính trạm điện thực hiện (có thông báo cho cấp điều độ có quyền điều khiển để nắm thông tin). Các đơn vị quản lý vận hành có trách nhiệm xây dựng quy chế phối hợp trao đổi thông tin, đăng ký công tác, bàn giao thiết bị... giữa đơn vị công tác, TVH và Trưởng ca nhà máy điện, Trưởng kíp hoặc Trục chính trạm điện trong đơn vị mình.

Quy định về phân cấp quyền điều khiển, quyền kiểm tra tại văn bản này thay thế cho quy định tại công văn số 2646/EVN-ĐĐQG-KTSX ngày 09/07/2014 và có hiệu lực từ ngày .../01/2015. Tập đoàn Điện lực Việt Nam yêu cầu các đơn vị triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Công Thương (để báo cáo);
- Cục Điều tiết điện lực (để báo cáo);
- Hội đồng thành viên (để báo cáo);
- TGD Phạm Lê Thanh (để báo cáo);
- Các PTGD (để phối hợp);
- Các ban: KH, TTĐ, QLXD, ĐT, KD, TCKT, PC;
- A1, A2, A3 (thực hiện);
- Lưu:VT, KTSX, ĐĐQG.

**KT. TÔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Đặng Hoàng An